

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ**  
**DỰ ÁN ĐƯỜNG TRƯỜNG CHINH (ĐOẠN TỪ PHAN ĐÌNH PHÙNG ĐẾN ĐÀO DUY TỪ**  
**- PHẠM VI CẦU NỐI QUA SÔNG ĐẮK BLA) - HỢP PHẦN 1)**  
**ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG TRƯỜNG CHINH, THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND, ngày tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum)

Đơn vị tính: Đồng

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
1	<b>Bùi Thị Huyền (CCCD: 035190012020)</b>	<b>Tổ 4, phường Trường Chinh</b>				<b>726,531,984</b>
	<p>Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất do Quân đoàn 3 giao cho ông Trần Đăng Bình năm 1992 theo Quyết định số 05/QĐ, ngày 15/8/1992, cùng năm 1992 ông Bình Xây dựng nhà để ở. Đến năm 2012 Bà hiều chuyển toàn bộ diện tích đất cho bà Bùi Thị Huyền tài sản vật kiến trúc hộ gia đình xây dựng năm 2016</p>					
	<p>- Về đất: + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại CV 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây. Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thừa đất gốc (thừa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với bà Bùi Thị Huyền. + Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2016, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 30,24m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính. + Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 30,24m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong phạm vi cấp đất (tim đường vào 7-12m); 6,16m2 nằm trong Giấy chứng nhận. - Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thừa số 10, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m2	36.40			-
	- Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận	m2	6.16	18,142,000	100%	111,754,720
	- Phần diện tích đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m2	30.24	18,142,000	100%	548,614,080
	<b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Nhà kho, mái tôn khung gỗ tường xây gạch trát vữa xi măng, cửa sắt, nền xi măng (Số thứ tự 28, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	40.00	1,517,000	100%	60,680,000
	- Sân xi măng láng VXM M75, lót BT sỏi 4*6 M50 dày 10cm (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	19.32	244,000	100%	4,714,080
	- Trụ cổng xây gạch, trát VXM, sơn nước, 2 trụ. (Số thứ tự 18, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.39	1,962,000	100%	769,104
<b>2</b>	<b>Nguyễn Văn Phụ (CCCD: 015081000278) - Hoàng Thị Hồng (CMND: 197149500)</b>	<b>Tổ 4, phường Trường Chinh</b>			<b>1,259,731,200</b>	
	Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất do Quân đoàn 3 giao cho ông Nguyễn Chính Phẩm năm 1992. Năm 2020 ông Phẩm chuyển toàn bộ diện tích đất cho Nguyễn Văn Phụ tài sản vật kiến trúc hộ gia đình xây dựng năm 2020.					
	<p>- Về đất: + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do được cấp đất tại công văn 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây. Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Văn Phụ - bà Hoàng Thị Hồng</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2020, diện tích xây dựng nhà ở, công trình phục vụ mục đích ở là 31,13m<sup>2</sup>. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 31,13m<sup>2</sup> nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 23,57m<sup>2</sup> nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, nằm ngoài Quyết định giao đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 20, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m2	54.70			-
	- Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận	m2	23.57	18,142,000	100%	427,606,940
	- Phần diện tích đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m2	31.13	18,142,000	100%	564,760,460

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	Nhà hiện trạng là nhà quán 01 Tầng, Tổng diện tích: 66,4 m <sup>2</sup> (gồm (5,3m x 7,9m) + (6,8m x 3,6m)). Trong đó: - Mục đích sử dụng là nhà quán được xác định tại biên bản làm việc ngày 09/8/2024. - Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng một phần Nhà diện tích (5,3m x 7,9m) được Liên ngành thống nhất bồi thường toàn bộ phần diện tích nhà nói trên vì không thể cải tạo, sửa chữa tại Biên bản đánh giá kết cấu Nhà ngày 27/11/2024.					
	- Nhà quán: Tường chịu lực, xây gạch bao quanh, sơn nước, nền gạch mem 40cm x 40cm, cửa sắt cuốn, mái tôn, trần thạch cao, tường dày 15cm, hệ thống điện âm tường. chiều cao trần 3,7m. Diện tích=(5,3m x 7,9m)+(6,8m x 3,6m) (=1517000-70000 nền xi măng +190000 nền gạch men 40cm x 40cm+122000 trần thạch cao+219000 sơn nước). Đơn giá bồi thường áp dụng tại số thứ tự 28, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.	m <sup>2</sup>	66.4	1,978,000	100%	131,240,300
	- Mái tôn khung sắt, trụ sắt (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	18.2	432,000	100%	7,849,440
	- Sân xi măng M75 lót bê tông sỏi 4*4 M50 dày 10cm	m <sup>2</sup>	49.0			
	+ Phần diện tích sân nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong trích đo thu hồi đất (theo biên bản làm việc ngày 22/2/2022) (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum).	m <sup>2</sup>	18.2	244,000	100%	4,433,480
	+ Phần diện tích sân nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, ngoài trích đo thu hồi đất, nằm trên phần đất nhà nước quản lý, không lập phương án bồi thường (theo biên bản làm việc ngày 22/2/2022)	m <sup>2</sup>	30.8			
	- Bảng hiệu một mặt chữ, khung thép trụ thép (Số thứ tự 71b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	16.0	101,000	100%	1,613,980
	- Hầm rút xây gạch dài 1,2m rộng 1,2m sâu 3m (1 hầm do gia đình kê khai) (Số thứ tự 43, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>3</sup>	4.3	299,000	100%	1,291,680
	- Lộc vừng đk >10m (3 năm) (nằm ngoài trích lục thu hồi đất, nằm trên phần đất nhà nước quản lý, không lập phương án bồi thường)	Cây	1.0			
	<b>* Hạng mục bổ sung theo biên bản làm việc ngày 09/8/2024</b>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng, có tổng diện tích (4,3m x 6,9m). Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng một phần Nhà diện tích (4,3m x 0,2m) được Liên ngành thống nhất bồi thường toàn bộ vì cùng kết cấu và khi tháo dỡ thì hộ phải lùi thêm 1,5m (Chỉ giới xây dựng) tại Biên bản đánh giá kết cấu Nhà ngày 09/8/2024.					
	- Nhà ở 01 tầng: Tường chịu lực, xây gạch bao quanh, sơn nước, nền gạch mem 40cm x 40cm, mái tôn, trần gỗ thông nạng, tường dày 15cm, hệ thống điện nước âm tường chiều cao trần 3,7m, vệ sinh ngoài, cửa đi, cửa sổ bằng gỗ. Diện tích (4,3m x 6,9m) (=3769000-2*18000 chênh cao trần-132000 vệ sinh ngoài-312000 sơn, bả+219000 lăn sơn-122000 trần theo đơn giá + 690000 trần gỗ tự nhiên). Đơn giá bồi thường áp dụng tại số thứ tự Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum	m2	29.7	4,076,000	100%	120,934,920
<b>3</b>	<b>Trần Đình Khoa (CCCD: 042079000558) - Nguyễn Thị Kim Phượng (CMND: 233092169)</b>	<b>Tổ 4, phường Trường Chinh</b>			<b>789,994,955</b>	
	Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất Do Quân đoàn 3 giao đất cho ông Phạm Văn Đại năm 1992, ông Phạm Văn Đại chuyển nhượng cho Trần Đình Khoa năm 2018, tài sản vật kiến trúc hộ gia đình xây dựng năm 1993.					
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại CV 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thừa đất gốc (thừa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với Trần Đình Khoa - bà Nguyễn Thị Kim Phượng</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2018, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 22,5m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 22,5m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 17,9m2 nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thừa số 18, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m2	40.40			-
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m2	17.90	18,142,000	100%	324,741,800

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	+ Phần diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m2	22.50	18,142,000	100%	408,195,000
	<b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	Nhà hiện trạng là nhà ở 01 Tầng, bị ảnh hưởng toàn bộ trong phạm vi giải phóng mặt bằng.					
	- Nhà 1 tầng: tường chịu lực, tường xây gạch trát VXM, sơn nước, không trần, cửa đi bằng sắt, nền xi măng, mái tôn, hệ thống điện nổi, không có nhà vệ sinh, chiều cao mái 3,1m. Đơn giá bồi thường áp dụng tại số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (= 3769000-190000 nền <500*500+70000 nền xi măng-312000 sơn, bả+219000-122000 không trần-216000 cửa sắt-50000 điện ngoài tường-132000 nhà vệ sinh-8*18.000 chên cao trần-135000 không hệ thống nước).	m2	14.46	2,757,000	100%	39,852,435
	- Mái tôn khung sắt, dàn sắt (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	5.46	432,000	100%	2,358,720
	- Nhà kho: mái tôn, vách tôn, cửa tôn, nền đất (Số thứ tự 30, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=1080000-70000 nền đất)	m2	14.70	1,010,000	100%	14,847,000
	- Sân xi măng M75, lót BT sỏi 4*6 M50 dày 10cm (nằm ngoài trích lục thu hồi đất, nằm trên phần đất nhà nước quản lý, không lập phương án bồi thường) (theo Biên bản làm việc ngày 22/2/2022)	m2	15.60			
<b>4</b>	<b>Nguyễn Công Huân (CMND: 233236951) - Vũ Thị Đồng (CCCD: 038176014831)</b>	<b>Tổ 3, phường Trường Chinh</b>			<b>708,821,030</b>	
	Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất Quân đoàn 3 giao đất cho ông Tạ Ngọc Quang năm 1991. Đến năm 2006 ông Tạ Ngọc Quang CN một phần diện tích cho ông Nguyễn Công Huân. Công trình xây dựng nằm trong phạm vi Giải phóng mặt bằng vào năm 1993.					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại CV 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Lê Văn Anh</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1993, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 27,5m<sup>2</sup>. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 27,5m<sup>2</sup> nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 0,4m<sup>2</sup> nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 30, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m <sup>2</sup>	27.90			
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m <sup>2</sup>	0.40	18,142,000	100%	7,256,800
	+ Phần diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m <sup>2</sup>	27.50	18,142,000	100%	498,905,000
	Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng, có tổng diện tích: 59,64 m <sup>2</sup> (gồm Phòng khách, phòng ngủ (4,55 x 8,2) m <sup>2</sup> + bếp phía sau (4,85 x 5,5)-(2,9 x 1,5)) đã được kiểm tra đánh giá kết cấu nhà ở tại Biên bản Liên ngành ngày 8/8/2024. Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng một phần Nhà (4,55m x 3,8m) được Liên ngành thống nhất bồi thường toàn bộ phần diện tích (gồm Phòng khách, phòng ngủ (4,55 x 8,2) m <sup>2</sup> + bếp phía sau (4,85 x 5,5)-(2,9 x 1,5)) vì không thể cải tạo, sửa chữa được.		59.64			

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Phòng khách, phòng ngủ), kết cấu tường chịu lực, tường bao che xây gạch, nền láng VXM, tường sơn nước, dày tường 15cm, cửa sắt, trần căng bạt, mái ngói, hệ thống điện nước ngoài tường, chiều cao trần 3.2m, vệ sinh khép kín. Đơn giá bồi thường áp dụng tại số thứ tự 02, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (= 3.938.000-50.000 điện nước ngoài tường-216.000 cửa sắt-122000 Trần theo đơn giá +77.000 trần căng bạt-190000 nền theo đơn giá+70.000 nền láng vữa xi măng-7*18.000 chênh cao trần -312000 sơn, bả+219000 lãn sơn).	m2	37.3	3,288,000	100%	122,675,280
	- Nhà bếp: kết cấu tường chịu lực, tường bao che xây gạch, nền láng VXM, tường sơn nước, dày tường 15cm, cửa sắt, không trần, mái tôn, hệ thống điện nước ngoài tường, chiều cao trần 3.2m, vệ sinh khép kín. Đơn giá bồi thường áp dụng tại số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (=3769000+70000 nền xi măng-190000 nền gạch men theo đơn giá+219000 sơn nước-312000 sơn,bả theo đơn giá-122000 không trần-50000 điện nước ngoài tường-7*18000 chênh cao-216000 cửa sắt)	m2	22.3	3,042,000	100%	67,912,650
	- Sân mặt láng VXM 75, lót bê tông sỏi 4*6M50 dày 100mm (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	24.2			
	+ Phần diện tích sân ảnh hưởng nằm trong Giấy tờ đất của hộ gia đình	m2	13.70	244,000	100%	3,342,800
	+ Phần diện tích sân ảnh hưởng nằm ngoài Giấy tờ đất của hộ gia đình, ngoài trích đo thu hồi đất, nằm trên phần đất nhà nước quản lý, không lập phương án bồi thường (theo biên bản làm việc ngày 31/7/2024)	m2	10.50			
	- Mái hiên: mái tôn, khung sắt (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	12.7	432,000	100%	5,464,800
	- Mái hiên: mái tôn, khung sắt, nền xi măng (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=432000+70000 nền xi măng)	m2	4.4	502,000	100%	2,183,700
	- Hệ thống nước máy (hiện nay không có quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ. Do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	hệ thống	1.0			-
	- Cây nhãn 15 năm (tính thời gian kiến thiết cơ bản là 4 năm và thời gian kinh doanh là 11 năm)	Cây	1.0	1,080,000	100%	1,080,000
<b>5</b>	<b>Vũ Tuấn Anh (CCCD: 001070023206) (Nhận thừa kế từ bà Nguyễn Thị Kim Quang)</b>	<b>Tổ 3, phường Trường Chinh</b>			<b>460,318,571</b>	
	Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc ban đầu Tư lệnh Quân đoàn 3 giao đất cho ông Lê Văn Thuận năm 1991. Đến năm 2013 ông Thuận chuyển nhượng toàn phần diện tích đất cho bà Nguyễn Thị Kim Quang. Hộ gia đình sử dụng ổn định từ đó đến nay, không tranh chấp					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Về đất:  + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.  Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Vũ Tuấn Anh  + Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2008, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 23,6m<sup>2</sup>. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.  + Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 23,6m<sup>2</sup> nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất).  - Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<p><b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b></p>					
	- Diện tích đất thu hồi nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (thửa số 9, tờ bản đồ số 67) (Phải nộp tiền sử dụng đất)	m <sup>2</sup>	23.60	18,142,000	100%	428,151,200
	- Trụ cổng xây gạch, trát VXM, quét vôi, lăn sơn (Số thứ tự 18, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>3</sup>	0.5	1,962,000	100%	952,796
	- Cánh cổng kết cấu khung thép, thanh thép hộp <30*30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 08, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	3.6	535,000	100%	1,950,717
	- Tường rào xây gạch, không trát VXM (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=752000-120000 không tô-219000 không sơn nước)	m <sup>2</sup>	7.5	413,000	100%	3,089,240
	- Tường rào xây gạch, trát VXM, quét vôi, lăn sơn (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	8.7	752,000	100%	6,513,824
	- Sân xi măng (Số thứ tự 01, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	22.3	70,000	100%	1,562,750



Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Giếng đào đúc by BTCT, đk 1.3m, sâu 21m (do hộ gia đình kê khai kiểm tra trước khi chi trả)(Số thứ tự 47, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=600000 x1,3 đường kính)	ms	21.0	780,000	100%	16,380,000
	- Hàng rào kết cấu khung bằng thép thanh thép hộp <30*30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	2.4	621,000	100%	1,468,044
	- Sân xi măng (nằm ngoài công) (nằm ngoài Giấy tờ đất của hộ gia đình, ngoài trích đo thu hồi đất, nằm trên phần đất nhà nước quản lý, không lập phương án bồi thường (theo biên bản làm việc ngày 23/2/2022)	m2	22.3			
	- Sa kê kinh doanh 5 năm (Số thứ tự 41, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	250,000	100%	250,000
<b>6</b>	<b>Nguyễn Thanh Nhân (CCCD: 040059006232) - Nguyễn Thị Mai (CCCD: 040160009114)</b>	<b>Tổ 3 phường Trường Chinh</b>				<b>1,321,043,230</b>
	<p>- Nguồn gốc ban đầu: Năm 1992, Ngô Văn Hà được UBND tỉnh Kon Tum giao đất xây dựng nhà ở tại Quyết định số 202/QĐ-UB ngày 23/9/1992. Đến năm 2004, Ông ngô văn hà được UBND thị xã cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ngày 01/3/2004. Đến năm 2018, ông Ngô Văn Hà chuyển nhượng cho ông Nguyễn Thanh Nhân. Sử dụng ổn định từ đó đến nay và không tranh chấp.</p> <p>- Phần diện tích nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp được UBND phường Trường Chinh xác nhận tại văn bản số 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024 của UBND phường Trường Chinh có nguồn gốc là nhận chuyển nhượng từ người được cấp Quyết định giao đất, sử dụng ổn định và không tranh chấp.</p>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây. Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Thanh Nhân.</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 2; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1991, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 50,9m2 nên xác định là đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 50,9m2 nằm trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất)</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Theo Văn bản số 25/CCT-VN, ngày 03/01/2025 của Chi cục thuế thành phố thì số tiền gia đình phải thực hiện nghĩa vụ tài chính để được bồi thường đối với Diện tích đất nằm trong Quyết định giao đất, ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là: 183.036.400 đồng</b>					
	- Diện tích đất ở thu hồi (thửa số 48, tờ bản đồ số 66), nằm trong Quyết định giao đất, ngoài GCNQSD Đất (Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m2	50.90	18,142,000	100%	923,427,800
	- Sân mặt láng VXM M75, lót bê tông sỏi 4 x 6 M50 dày 100mm (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	37.3	244,000	100%	9,098,760
	- Mái hiên: khung thép, mái lợp tôn (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	10.6	432,000	100%	4,579,200
	- Mái hiên: khung sắt, mái lợp bạt (Số thứ tự 03, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	7.0	283,000	100%	1,981,000
	- Mái hiên: khung gỗ mái lợp tôn, nền xi măng (Số thứ tự 04, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=377.000+70.000 nền xi măng)	m2	38.4	447,000	100%	17,155,860
	- Cánh cổng kết cấu khung bằng thép, thanh thép hộp <30 x 30 sơn chống gỉ (Số thứ tự 08, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	5.1	535,000	100%	2,736,525

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Trụ công lõi BTCT, xây bằng gạch, tô bằng xi măng, sơn nước (4 trụ) (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	4.5	3,014,000	100%	13,502,720
	- Hàng rào khung sắt, lưới B40 (Số thứ tự 29, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=262000+30000 lưới B40)	m2	6.9	292,000	100%	2,014,800
	- Hàng rào kết cấu trụ bằng gạch, sơn nước (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.2	752,000	100%	4,666,160
	- Tường rào kết cấu trụ bằng gạch, tường xây gạch không trát VXM (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=752000-120000 không tô-219000 không sơn)	m2	1.0	413,000	100%	429,520
	- Hàng rào kết cấu trụ khung bằng sắt, bọc tôn (Số thứ tự 28, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	15.3	345,000	100%	5,264,700
	- Kê bếp xây gạch, ốp gạch men ( Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	1.8	322,000	100%	586,040
	- Trụ kết cấu bằng BTCT, kết hợp xây bằng gạch, tô bằng xi măng, không sơn (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.7	3,014,000	100%	2,170,080
	<b>Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng, có diện tích (6,8m*4m) + (2,75*4,9m) + (6,7m*5,1m)+ (2,5m*3,75m), diện tích trong phạm vi thu hồi đất chiều sâu từ 3m. Lập giá trị đối với kết cấu phải tháo dỡ là toàn bộ ngôi nhà theo biên bản liên ngành ngày 07/8/2024.</b>					
	- Nhà 1 tầng: kết cấu chịu lực tường xây gạch bao quanh, nền xi măng, tường sơn nước cửa sắt, trần ván ép, mái lợp tôn, hệ thống điện nước ngoài tường, vệ sinh rời, dày tường 10cm chiều cao trần 2,5m; (Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (= 3769000-190000 nền gạch <500*500 theo đơn giá+70000 nền xi măng-312000 sơn, bả+219000 lán sơn-216000 cửa sắt-50000 điện nước nội-132000 vệ sinh rời-50000dày tường 10cm-14*18000 chênh cao)	m2	27.2	2,856,000	100%	77,683,200
	- Kết cấu tương tự; không trần S=(2,75*4,9)m2 nền lán VXM (= 3769000-190000 nền gạch <500*500 theo đơn giá+70000 nền xi măng-312000 sơn, bả+219000 lán sơn-216000cửa sắt-50000 điện nước nội-132000 vệ sinh rời-50000dày tường 10cm-14*18000 chênh cao - 122000 không trần)	m2	13.5	2,734,000	100%	36,840,650

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Nhà 1 tầng: kết cấu chịu lực tường xây gạch bao quanh, nền lát ceramic kích thước 400*400, tường sơn nước; cửa đi, cửa sổ bằng gỗ, trần la phong gỗ ván (S=3,6*5,1)m2, mái ngói, hệ thống điện nước ngoài tường, vệ sinh ngoài, dày tường 10cm, cao trần 2,5m; (Số thứ tự 02, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(= 3938000-312000 sơn, bả+219000 sơn nước-50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài-50000 dày tường 10cm-14*18000 chên cao trần)	m2	18.4	3,361,000	100%	61,707,960
	- Kết cấu tương tự; nền láng vữa xi măng; trần la phong nhựa (=3938000-312000 sơn, bả+219000 sơn nước-50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài-50000 dày tường 10cm-14*18000 chên cao trần-190000 nền <500*500 + 70000 nền láng vữa xi măng)	m2	15.8	3,241,000	100%	51,240,210
	- Kết cấu tương tự; không trần S=(4*5,7)m2 nền láng VXM (= 3938000-312000 sơn, bả+219000 sơn nước-50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài-50000 dày tường 10cm-14*18000 chên cao trần-190000 nền <500*500 + 70000 nền láng vữa xi măng-122000 không trần)	m2	22.8	3,119,000	100%	71,113,200
	- Nhà kho: khung bằng gạch, tường xây gạch, không cửa, nền láng VXM, mái firo xi măng (Số thứ tự 28, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=1517000-365000 không cửa)	m2	13.5	1,152,000	100%	15,552,000
	- Biển hiệu, khung sắt, pano bạt 1 mặt chữ(Số thứ tự 71b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	4.2	101,000	100%	424,200
	- Hàm rút xây gạch ngang 1,5m dài 1,5m sâu 1,5 (Số thứ tự 43 Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	3.4	299,000	100%	1,009,125
	- Ống nước nhựa φ 90 mm (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	7.0	108,000	100%	756,000
	- Mái tôn, khung sắt (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	35.6	432,000	100%	15,383,520
	- Dừa 15 năm thu hoạch (Số thứ tự 38, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	2.0	860,000	100%	1,720,000
<b>7</b>	<b>Đào Duy Từ (CCCD: 038073027174) - Nguyễn Thị Phượng (CCCD: 038177011658)</b>	<b>TỔ 3 phường Trường Chinh</b>				<b>521,838,541</b>

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Nguồn gốc ban đầu là bà Nguyễn Thị Thơm được UBND tỉnh Kon Tum giao đất xây dựng nhà ở tại Quyết định số 61/QĐ-UB ngày 7/10/1993. Bà Nguyễn Thị Thơm được UBND thị xã cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ngày 21/7/2005. Năm 2011, bà Nguyễn Thị Thơm chuyển nhượng đất cho ông Đào Duy Từ tại hợp đồng chuyển nhượng ngày 02/3/2021. Sử dụng ổn định từ đó đến nay và không tranh chấp.</p> <p>- Phần diện tích nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp được UBND phường Trường Chinh xác nhận tại văn bản số 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024 có nguồn gốc là nhận chuyển nhượng từ người được cấp Quyết định giao đất, sử dụng ổn định và không tranh chấp.</p>					
	<p><b>- Về đất:</b></p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1993 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Đào Duy Từ</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 2; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1992, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 26,58m<sup>2</sup> nên xác định là đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 26,58m<sup>2</sup> nằm trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 4,02m<sup>2</sup> nằm ngoài phạm vi từ 7-12m (ngoài Quyết định giao đất).</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<p><b>Theo Văn bản số 25/CCT-VN, ngày 03/01/2025 của Chi cục thuế thành phố thì số tiền gia đình phải thực hiện nghĩa vụ tài chính để được bồi thường đối với Diện tích đất nằm trong Quyết định giao đất, ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là: 0 đồng</b></p>					
	- Diện tích đất ở thu hồi (thửa số 43, tờ bản đồ số 66 ),	m <sup>2</sup>	30.60			
	+ Phần diện tích nằm trong Quyết định giao đất, ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m <sup>2</sup>	26.58	18,142,000	100%	482,214,360
	+ Phần diện tích nằm ngoài Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất, ngoài Quyết định giao đất, không có cơ sở lập phương án bồi thường	m <sup>2</sup>	4.02			-
	- Sân xi măng, nền bê tông sỏi đá(Vận dụng Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	26.6	244,000	100%	6,478,200
	- Mái hiên: mái tôn khung sắt, nền láng VXM (Số thứ tự 1, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=432.000+70.000 nền láng vữa xi măng)	m <sup>2</sup>	22.4	502,000	100%	11,254,840

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Tường rào: kết cấu xây gạch trát vữa xi măng, bả matit, lăn sơn, có ốp sỏi sông và đá 1,2 trang trí (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=752000-219000 sơn nước+312000 sơn, bả+250000 có ốp sỏi đá trang trí)	m2	5.4	1,095,000	100%	5,913,000
	- Hồ cá: Tường xây gạch, láng vữa xi măng thành và đáy, đáy nền lát gạch men, tạo hình có chủ đề, gắn các loại đá và sỏi phụ kiện trang trí(Số thứ tự 63c, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	3.9	533,000	100%	2,098,421
	- Hàm rút xây gạch đk 1m, sau 2m (kiểm tra trước khi chi trả)(Số thứ tự 43, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	6.3	299,000	100%	1,877,720
	- Hàm rút đút bê tông cốt thép đk 1,2m, sâu 2,5m; 02 hàm (kiểm tra trước khi chi trả)(Số thứ tự 45, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=1807000*1,2 đường kính)	ms	5.0	2,168,400	100%	10,842,000
	- Ống nước nhựa $\phi$ 90 mm (kiểm tra trước khi chi trả)(Số thứ tự 71b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	10.0	108,000	100%	1,080,000
	- Chậu cảnh đk 60cm (Số thứ tự 01a1, Phụ Lục I Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	1.0	80,000	100%	80,000
	- Chậu đk 40cm (UBND tỉnh không ban hành đơn giá hỗ trợ đối với chậu cảnh đk $\leq$ 40cm, do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	Chậu	3.0			-
<b>8</b>	<b>Nguyễn Hồng Kiềm (CCCD: 034060010570) - Đỗ Thị Doanh (CCCD: 034168008268)</b>	<b>Tổ 3 phường Trường Chinh</b>				<b>688,519,122</b>
<p>Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất do Quân đoàn 3 giao đất cho ông Nguyễn Hồng Kiềm năm 1992, hộ ông Kiềm sử dụng ổn định từ trước đến nay, không tranh chấp tài sản vật kiến trúc hộ gia đình xây dựng năm 2018.</p>						

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do được cấp đất tại công văn 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây. Do đó, Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Hồng Kiềm.</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1992, diện tích xây dựng nhà ở, công trình phục vụ mục đích ở là 34,1m2 nên xác định là đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 34,1m2 nằm trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 0,9m2 nằm ngoài phạm vi từ 7-12m (ngoài Quyết định giao đất).</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Theo Văn bản số 25/CCT-VN, ngày 03/01/2025 của Chi cục thuế thành phố thì số tiền gia đình phải thực hiện nghĩa vụ tài chính để được bồi thường đối với Diện tích đất nằm trong Quyết định giao đất, ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là: 0 đồng</b>					
	- Diện tích đất thu hồi (thửa số 15, tờ bản đồ số 67 )	m2	35.00			
	+ Phần diện tích nằm trong Quyết định giao đất, ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất(Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m2	34.10	18,142,000	100%	618,642,200
	+ Phần diện tích nằm ngoài Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất, Quyết định giao đất, không có cơ sở lập phương án bồi thường	m2	0.90			-
	- Sân xi măng nằm phía ngoài nhà (Số thứ tự 01, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	15.6	70,000	100%	1,092,000
	- Cánh cổng kết cấu khung bằng thép, thanh thép hộp >30*30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 07, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	7.2	669,000	100%	4,810,779
	- Hàng rào kết cấu khung bằng thép, thanh thép hộp <30*30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	5.9	621,000	100%	3,632,850

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Mái hiên mái tôn, khung sắt, nền lót gạch ceramic kt 500*500 (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=432000+190000 nền gạch ceramic)	m2	35.2	622,000	100%	21,869,520
	- Trụ cổng kết cấu BTCT, xây gạch, trát VXM, lăn sơn, bả matit (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	1.6	3,014,000	100%	4,760,613
	- Tường rào xây gạch, trát VXM, bả matit lăn sơn (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=752000-219000 sơn nước+312000 sơn, bả)	m2	33.8	845,000	100%	28,594,800
	- Hồ cá: tường xây gạch lã VXM thành và đáy, thành ốp gạch men+ đá granite, tạo dáng hình có chủ đề, gắn các loại đá, san hồ, sỏi và phụ kiện trang trí(Số thứ tự 63c, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=533000+150000 thành hồ ốp gạch)	m2	3.8	683,000	100%	2,622,720
	- Vách tôn (Vận dụng Số thứ tự 03, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	15.6	102,000	100%	1,591,200
	- Ống nước nhựa $\phi$ 34 mm (do hộ gia đình kê khai kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 270, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 14/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	6.8	16,900	100%	114,920
	- Ống nước nhựa $\phi$ 21 mm (do hộ gia đình kê khai kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 266, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 14/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	5.0	9,600	100%	48,000
	- Chậu cảnh đk 80cm(Số thứ tự 01a.1, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	2.0	150,000	100%	300,000
	- Chậu đk 40cm (UBND tỉnh không ban hành đơn giá hỗ trợ đối với chậu cảnh đk $\leq$ 40cm, do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	Chậu	3.0			-
	- Cây có tính chất cảnh đk 12cm(Số thứ tự 01b2, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	2.0	120,000	100%	240,000
	- Cây cảnh đk<10cm (mai trắng)(Số thứ tự 01a.2, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	150,000	100%	150,000
	- Đinh lã 1 năm(Số thứ tự 13b, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	10,000	100%	10,000
	- Hoa các loại (Số thứ tự 39, Phụ Lục I Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	1.0	39,520	100%	39,520
<b>9</b>	<b>Khiếu Đình Cấp (CCCD: 036062021356) - Trần Thị Thu (CCCD: 035167002531)</b>	<b>TỔ 3, phường Trường Chinh</b>				<b>918,098,190</b>



Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Căn cứ văn bản số 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình ông Khiếu Đình Cấp: Do UBND tỉnh giao đất cho bà Nguyễn Thị Hồng năm 1993, bà Nguyễn Thị Hồng chuyển nhượng cho ông Khiếu Đình Cấp vào năm 1993. Sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp.</p> <p>- Về quá trình chuyển nhượng cũng như hồ sơ có liên quan hiện nay UBND phường Trường Chinh đang tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để bổ sung các thông tin xác nhận nguồn gốc đất làm cơ sở chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cho hộ gia đình có liên quan.</p>					
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1993 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 173/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024. Phần diện tích ảnh hưởng bởi dự án chưa được cấp Giấy chứng nhận là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Khiếu Đình Cấp</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1993, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 38,6m<sup>2</sup>; . Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 38,6m<sup>2</sup> nằm trong Quyết định giao đất (phạm vi từ 7-12m).</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	- Tổng diện tích đất thu hồi (chưa được cấp Giấy chứng nhận) (thửa số 38, tờ bản đồ số 66 )	m <sup>2</sup>	38.60	19,181,000	100%	740,386,600
	Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng (cho thuê làm quán), có Tổng diện tích: 23,2m <sup>2</sup> (3,4m x 6,83m) Đã được kiểm tra đánh giá kết cấu Nhà ở tại Biên bản liên ngành ngày 28/11/2024. Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng 1 phần diện tích nhà với diện tích là (3,4m x 5,12m) được liên ngành ngày 28/11/2024 thống nhất lập phương án toàn bộ phần diện tích nhà trên vì không thể cải tạo, sửa chữa được.					
	- Nhà (Ki - ốt): Kết cấu tường chịu lực, tường bao che xây gạch, lãn sơn, dày tường 15cm, trần la phong gỗ (thông nạng), cao trần 3,07m, nền láng vữa xi măng, hệ thống điện nước nổi, vệ sinh ngoài, cửa sắt kéo: S=6,83m x 3,4m. (Được điều chỉnh diện tích, kết cấu nhà theo biên bản làm việc ngày 28/11/2024)	m <sup>2</sup>	23.2			

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	+ Phần diện tích nhà có mái ngói: $S=3,5m \times 3,4m$ (Số thứ tự 02, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=3938000-312000 sơn, bả+219000 lăn sơn -190000 nền gạch <500x500mm theo đơn giá +70000 nền xi măng - (0,83/0,1) x 18000 chênh cao trần -50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài -216000 cửa sắt -122000 Trần theo đơn giá +690000 trần gỗ tự nhiên)	m2	11.9	3,745,600	100%	44,572,640
	+ Phần diện tích nhà có mái lợp tôn: $S= 3,33m \times 3,4m$ (Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=3769000-312000 sơn, bả+219000 lăn sơn -190000 nền gạch <500x500mm theo đơn giá +70000 nền xi măng - (0,83/0,1) x 18000 chênh cao trần -50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài -216000 cửa sắt -122000 Trần theo đơn giá +690000 trần gỗ tự nhiên)	m2	11.3	3,576,600	100%	40,494,265
	Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng (bán quán), có Tổng diện tích: 24,6m <sup>2</sup> (3,64m x 6,77m) Đã được kiểm tra đánh giá kết cấu Nhà ở tại Biên bản liên ngành ngày 28/11/2024. Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng 1 phần diện tích nhà với diện tích là (3,64m x 5,6m) được liên ngành ngày 28/11/2024 thống nhất lập phương án toàn bộ phần diện tích nhà trên vì không thể cải tạo, sửa chữa được.					
	- Nhà (ngoài nhà chính): Kết cấu tường chịu lực, tường bao che xây gạch, lăn sơn, dày tường 15cm, trần la phong gỗ (thông nạng), cao trần 3,07m, mái lợp tôn, hệ thống điện nước nội, vệ sinh ngoài, cửa sắt kéo, $S= 6,77m \times 3,64m$ . (Được điều chỉnh diện tích, kết cấu nhà theo biên bản làm việc ngày 28/11/2024)	m2	24.6			
	+ Phần diện tích nhà có nền láng vữa xi măng: $S= 4,15m \times 3,64m$ (Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=3769000-312000 sơn, bả+219000 lăn sơn -190000 nền gạch <500x500mm theo đơn giá +70000 nền xi măng - (0,83/0,1) x 18000 chênh cao trần -50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài -216000 cửa sắt -122000 Trần theo đơn giá +690000 trần gỗ tự nhiên)	m2	15.1	3,576,600	100%	54,028,120
	+ Phần diện tích nhà có nền lát gạch ceramic (500x500)mm: $S= 2,62m \times 3,64m$ (Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=3769000-312000 sơn, bả+219000 lăn sơn - (0,83/0,1) x 18000 chênh cao trần -50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài -216000 cửa sắt -122000 Trần theo đơn giá +690000 trần gỗ tự nhiên)	m2	9.5	3,696,600	100%	35,253,735
	- Mái hiên: mái tôn, khung sắt, nền xi măng (ngoài nhà) (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=432000+70000 nền xi măng)	m2	3.52	502,000	100%	1,767,040

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Mái hiên: mái tôn, khung gỗ, nền xi măng (ngoài nhà) (Số thứ tự 04, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=377000+70000 nền xi măng)	m2	3.57	447,000	100%	1,595,790
10	<b>Nguyễn Hữu Trường (CCCD: 030076009577)-Bùi Thị Huệ (vợ) (CCCD: 030178008624)</b>	<b>Tổ 3, phường Trường Chinh</b>			<b>522,597,520</b>	
	<p>- Căn cứ văn bản số 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình ông Nguyễn Hữu Trường: ban đầu Tư lệnh Quân đoàn 3 giao đất cho ông Lê Văn Tám năm 1992. Đến năm 2007 ông Tám chuyển nhượng toàn bộ diện tích cho ông Nguyễn Hữu Trường. sử dụng ổn định từ đó đến nay, không tranh chấp.</p> <p>-Về quá trình chuyển nhượng cũng như hồ sơ có liên quan hiện nay UBND phường Trường Chinh đang tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để bổ sung các thông tin xác nhận nguồn gốc đất làm cơ sở chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cho hộ gia đình có liên quan.</p>					
	<p>- Về đất: + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây. Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Hữu Trường.</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2012, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 25,63m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 25,63m2 ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (phạm vi từ 7-12m); 1,07m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận, Quyết định giao đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 29, tờ bản đồ số 66). Trong đó	m2	26.70			
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m2	25.63	18,142,000	100%	464,979,460
	+ Phần diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, ngoài Quyết định giao đất, không có hồ sơ không lập phương án bồi thường	m2	1.07			
	- Sân đường, mặt láng VXM M75, lót bê tông sỏi 4x6 M50 dày 100mm, S=(4,9x4,7)m2	m2	23.0			

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	+ Phần diện tích S=(2,75x4,9)m <sup>2</sup> (Nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngoài trích đo thu hồi, không có cơ sở lập phương án bồi thường tại Biên bản làm việc ngày 11/11/2021)	m <sup>2</sup>	13.48			
	+ Phần diện tích S=(1,95x4,9)m <sup>2</sup> (Nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong trích đo thu hồi, tại Biên bản làm việc ngày 11/11/2021) (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	9.56	244,000	100%	2,331,420
	Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng, Tổng diện tích:21,6m <sup>2</sup> (4,9m x 4,4m). Đã được kiểm tra đánh giá kết cấu Nhà quán tại Biên bản liên ngành ngày 11/11/2021. Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng 1 phần diện tích Nhà phía sau (4,9m x 3,2m) nhưng được Liên ngành thống nhất bồi thường toàn bộ phần diện tích nhà nói trên vì không thể cải tạo sửa chữa theo biên bản làm việc ngày 11/11/2024.					
	- Nhà khung bằng gạch chịu lực, tường xây gạch, cửa sắt, nền gạch ceramic kt 40*40, mái tôn (Số thứ tự 28, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=1517000-70000 nền xi măng+190000 nền gạch men)	m <sup>2</sup>	21.6	1,637,000	100%	35,293,720
	- Mái hiên, khung sắt, mái tôn (được bổ sung kết cấu tại biên bản làm việc ngày 11/11/2021) (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	9.3	432,000	100%	4,021,920
	- Giếng BTCT đk 1m, sâu 16m (do hộ gia đình kê khai) (Số thứ tự 47, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	ms	16.0	600,000	100%	9,600,000
	- Hầm rút by BTCT đk 1m, sâu 1m (03 hầm)(do hộ gia đình kê khai) (Số thứ tự 45 Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	ms	3.0	1,807,000	100%	5,421,000
	- Hệ thống nước máy (không có quy định về bồi thường, hỗ trợ)	hệ thống	1.0			
	- Ống nước φ 90 dài 5m (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	5.0	108,000	100%	540,000
	- Chậu cảnh đk 50cm (Số thứ tự 01a, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	5.0	80,000	100%	400,000
	- Phát tài 3 năm (Số thứ tự 02b, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	10,000	100%	10,000
11	<b>Phạm Tuấn Đăng (CCCD: 030070027519) - Nguyễn Thị Kim Phượng (Vợ) (CCCD: 062175004962)</b>	<b>Tổ 3, phường Trường Chinh</b>				<b>1,543,893,194</b>

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Căn cứ văn bản số 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình ông Phạm Tuấn Đăng: Nguồn gốc ban đầu do Tư lệnh Quân đoàn 3 giao đất cho ông Tạ Ngọc Quang - Phạm Thị Nước theo Quyết định số Số 05 Ngày 15/6/1992. Năm 2006, ông Tạ Ngọc Quang chuyển nhượng cho ông Phạm Tuấn Đăng. Sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp.</p> <p>-Về quá trình chuyển nhượng cũng như hồ sơ có liên quan hiện nay UBND phường Trường Chinh đang tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để bổ sung các thông tin xác nhận nguồn gốc đất làm cơ sở chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cho hộ gia đình có liên quan.</p>					
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Phạm Tuấn Đăng</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1999, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 75,3m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 0,2m2 nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; 75,3m2 ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<p><b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b></p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 31, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m2	75.50			
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m2	0.20	19,181,000	100%	3,836,200
	+ Phần diện tích đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m2	75.30	19,181,000	100%	1,444,329,300
	- Bản hiệu khung sắt, một mặt chữ (Số thứ tự 71b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	4.0	101,000	100%	404,000

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Sân gạch block, S=(16x9,4)m <sup>2</sup> (Nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngoài trích đo thu hồi, không lập phương án bồi thường tại Biên bản làm việc ngày 23/2/2022)	m <sup>2</sup>	150.4			
	+ Phần diện tích S=(16x4,4)m <sup>2</sup> (Nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngoài trích đo thu hồi, không lập phương án bồi thường tại Biên bản làm việc ngày 23/2/2022)	m <sup>2</sup>	70.4			
	+ Phần diện tích S=(4,9x16)m <sup>2</sup> (Nằm ngoài giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong trích đo thu hồi, tại Biên bản làm việc ngày 23/2/2022) (Số thứ tự 56, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	78.4	199,000	100%	15,601,600
	+ Phần diện tích S=(0,1x16)m <sup>2</sup> kết cấu liền kề (Nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngoài trích đo thu hồi, tại Biên bản làm việc ngày 23/2/2022)	m <sup>2</sup>	1.6	199,000	100%	318,400
	- Mái hiên: khung sắt, mái lợp tôn (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	67.0	432,000	100%	28,922,400
	- Hàng rào kết cấu khung thép, thanh thép hộp <30x30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	13.0	621,000	100%	8,085,420
	- Hàng rào kết cấu trụ xây gạch, tường xây gạch, trát VXM, sơn nước (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	21.0	752,000	100%	15,799,520
	- Cánh cổng kết cấu khung thép thanh thép hộp <30x30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 08, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	11.2	535,000	100%	6,002,700
	- Trụ cổng lõi BTCT, xây gạch, trát VXM, sơn nước, V=(0,4x0,4x2,4)m <sup>3</sup> x 2 trụ; V=(0,3x0,3x2,2)m <sup>3</sup> (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>3</sup>	1.0	3,014,000	100%	2,911,524
	- Hàm rút by BTCT đk 1m, sâu 2m (Số thứ tự 45, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	ms	2.0	1,807,000	100%	3,614,000
	- Bậc tam cấp (Số thứ tự 58, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>3</sup>	1.0	1,756,000	100%	1,756,000
	- Hệ thống nước máy (không có quy định về bồi thường, hỗ trợ)	hệ thống	1.0			
	- Ống nước φ 27 dài 12m (Số thứ tự 268, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 24/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	12.0	12,600	100%	151,200

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Ống nước $\phi$ 90 dài 12m (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	12.0	108,000	100%	1,296,000
	- Cây tùng đk 50cm (Số thứ tự 76, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	cây	1.0	500,000	100%	500,000
	- Cây liễu đk 50cm (Số thứ tự 76, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	cây	1.0	500,000	100%	500,000
	- Chậu đk 40cm (UBND tỉnh không ban hành đơn giá hỗ trợ đối với chậu cảnh đk $\leq$ 40cm, do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	Chậu	15.0			
	<b>* Các hạng mục bổ sung tại biên bản làm việc ngày 01/8/2024</b>					
	- Tường tôn ốp bạt, khung sắt: S=(5,06m x 2,9m) (Số thứ tự 28, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	28.6	345,000	100%	9,864,930
<b>12</b>	<b>Nguyễn Huy Bằng (CCCD: 001064042719)</b>	<b>Tổ 4, phường Trường Chinh</b>			<b>983,825,148</b>	
	<p>- Căn cứ văn bản số 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình ông Nguyễn Huy Bằng: Nguồn gốc ban đầu do Tư lệnh Quân đoàn 3 giao đất cho ông Lê Văn Điền năm 1990, ông Lê Văn Điền chuyển nhượng cho bà Bùi Thị Hồng Hải sau đó bà Hải chuyển nhượng cho bà Phạm Thị Nền cùng năm 1999, đến 2011 bà Nền chuyển nhượng cho ông Nguyễn Huy Bằng. Sử dụng ổn định từ đó đến nay, không tranh chấp.</p> <p>-Về quá trình chuyển nhượng cũng như hồ sơ có liên quan hiện nay UBND phường Trường Chinh đang tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để bổ sung các thông tin xác nhận nguồn gốc đất làm cơ sở chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cho hộ gia đình có liên quan.</p>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Huy Bằng</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2011, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 23,7m<sup>2</sup>. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 18,5m<sup>2</sup> nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; 23,7m<sup>2</sup> ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<p><b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b></p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 23, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m <sup>2</sup>	42.20			
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m <sup>2</sup>	18.50	18,142,000	100%	335,627,000
	+ Phần diện tích đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m <sup>2</sup>	23.70	18,142,000	100%	429,965,400
	- Sân xi măng; (Số thứ tự 01, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	40.8	70,000	100%	2,856,000
	- Bảng hiệu khung sắt một mặt chữ; (Số thứ tự 71b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	9.5	101,000	100%	959,500
	- Mái tôn trụ sắt 3x6, khung dàn 3x6; (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	11.9	432,000	100%	5,132,160



Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng, Tổng diện tích: 76,5 m <sup>2</sup> (5m x 15,3m). Đã được kiểm tra đánh giá kết cấu Nhà ở tại Biên bản liên ngành ngày 09/8/2024. Trong đó: - Phòng phía trước làm phòng khách có diện tích là (5m x 5m) ảnh hưởng hoàn toàn trong phạm vi giải phóng mặt bằng (5m x 5m). - Phòng phía sau và phòng kho (5m x 10,3m) bị ảnh hưởng 1 phần diện tích (5m x 1m) nhưng được Liên ngành thống nhất bồi thường hết phần diện tích nhà phía sau với diện tích là (5m x 7,5m). - Phần diện tích còn lại không bồi thường vì có thể cải tạo sửa chữa theo biên bản làm việc ngày 9/8/2024.					
	- Phòng phía trước làm phòng khách: <u>Mái tôn</u> , trần thạch cao khung nhựa, nền gạch mem 400*400, tường xây gạch sơn vôi dày 15cm, điện nước âm tường, chiều cao 3,2m cửa sắt kéo, chiều cao mái 0,5m, nhà vệ sinh trong nhà, (Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (3769000-312000 sơn, bả+25000 quét vôi-216000 cửa sắt-7*18000 chên cao trần)	m <sup>2</sup>	25.0	3,140,000	100%	78,500,000
	- Phòng phía sau: <u>Mái tôn</u> , trần tôn, nền gạch mem 400*400, tường xây gạch sơn nước dày 15cm, điện nước âm tường, chiều cao 3,8m cửa sắt kéo, chiều cao mái 1,5m; S=10,3mx5m	m <sup>2</sup>	51.5			
	+ Phần diện tích nhà liên ngành ngày 09/8/2024 thống nhất lập phương án bồi thường (Số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(3769000-312000 sơn, bả+219000 sơn-216000 cửa sắt-1*18000 chên cao trần)	m <sup>2</sup>	37.5	3,442,000	100%	129,075,000
	+ Phần diện tích nhà liên ngành ngày 09/8/2024 không thống nhất lập phương án bồi thường vì có thể cải tạo, sửa chữa được	m <sup>2</sup>	14.0			
	- Ống nước φ 90 mm dài 7m (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	7.0	108,000	100%	756,000
	- Ống nước φ 114 mm dài 7m (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	7.0	108,000	100%	756,000
	- Hàm rút xây gạch nắp bê tông S =0,8mx0,8mx0,8m (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 43, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>3</sup>	0.5	299,000	100%	153,088
	- Cây trứng cá đk 15cm, trồng 4 năm (Số thứ tự 58, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	45,000	100%	45,000
<b>13</b>	<b>Nguyễn Thị Thu Giang (CCCD: 062186004028)</b>	<b>Tổ dân phố 3, phường Trường Chinh</b>				<b>813,246,130</b>

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình bà Nguyễn Thị Thu Giang: Ban đầu do Tư lệnh Quân đoàn 3 giao đất cho ông Đào Trọng Thủy năm 1992. Đến năm 2013 chuyển nhượng toàn phần đất cho bà Nguyễn Thị Thu Hương, đến năm 2016 bà Hương chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Thu Giang. Sử dụng ổn định từ trước đến nay, không tranh chấp</p> <p>-Về quá trình chuyển nhượng cũng như hồ sơ có liên quan hiện nay UBND phường Trường Chinh đang tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để bổ sung các thông tin xác nhận nguồn gốc đất làm cơ sở chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính cho hộ gia đình có liên quan.</p>					
	<p>- Về đất:  + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 796/UBND-ĐĐ ngày 10/12/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.  Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với bà Nguyễn Thị Thu Giang  + Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2004, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 35,2m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.  + Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 35,2m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 1,9m2 ngoài Giấy chứng nhận, ngoài Quyết định giao đất.  - Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<p><b>- Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b></p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 14, tờ bản đồ số 67). Trong đó:	m2	37.10			
	+ Phần diện tích nằm trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m2	35.20	18,142,000	100%	638,598,400
	+ Phần diện tích nằm ngoài Quyết định giao đất, thuộc đất nhà nước quản lý không lập phương án bồi thường	m2	1.90			
	<p>Nhà hiện trạng là nhà 01 Tầng, Tổng diện tích: 40,28 m2. Đã được kiểm tra đánh giá kết cấu Nhà ở tại Biên bản liên ngành ngày 08/8/2024.  Phần diện tích trong phạm vi thu hồi đất bị ảnh hưởng 1 phần Nhà ở (3,8m x 3m) nhưng được Liên ngành thống nhất bồi thường toàn bộ phần diện tích nhà nói trên vì không thể cải tạo, sửa chữa.</p>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Nhà 1 tầng, kết cấu tường xây gạch chịu lực, dày tường 15cm, tường trát vữa xi măng, lăn sơn bả matit, cửa sắt kéo, mái lợp tôn, trần la thông tôn, cao trần 3,35m, nền lát gạch men 300x300mm, hệ thống điện nước nội, vệ sinh ngoài (đã được điều chỉnh kết cấu tại biên bản làm việc ngày 08/8/2024) (Đơn giá bồi thường áp dụng tại số thứ tự 01, Phụ Lục I Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=3769000-216000 cửa sắt-50000 điện nước nội-132000 vệ sinh ngoài-(0,55/0,1)*18000 chênh cao trần)	m2	40.3	3,272,000	100%	131,796,160
	- Mái tôn khung sắt, dàn sắt (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	35.2	432,000	100%	15,197,760
	- Sân xi măng M75, lót BT sỏi 4 x 6 M50 dày 10cm (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	40.7	244,000	100%	9,918,600
	- Cổng sắt khung sắt hộp, thanh thép hộp >30 x 30, ốp tôn, sơn chống gỉ (Số thứ tự 07, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	5.9	669,000	100%	3,973,860
	- Tường rào khung sắt hộp, thanh thép hộp <30 x 30, ốp tôn, sơn chống gỉ (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=621000+70000 ốp tôn)	m2	18.0	691,000	100%	12,438,000
	- Sân lót gạch bát trắng (Số thứ tự 56, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.7	199,000	100%	1,323,350
<b>14</b>	<b>Nguyễn Đôn Hào (CCCD: 062068000048) -Trịnh Thị Thu Đào (CCCD: 052175001550)</b>	<b>Tổ 3 phường Trường Chinh</b>				<b>444,372,646</b>
	Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất do UBND tỉnh giao đất cho ông Nguyễn Văn Tình năm 1993. Do UBND tỉnh giao đất cho ông Nguyễn Văn Tình năm 1993. Công trình xây dựng nằm trong phạm vi Giải phóng mặt bằng vào năm 2020.					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p><b>- Về đất:</b>  + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992, sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người được cấp Quyết định giao đất trước đây.  Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Đôn Hào - bà Trịnh Thị Thu Đào.  + Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2020, diện tích xây dựng công trình phục vụ mục đích ở là 21,12m2 nên xác định là đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính  + Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 21,12m2 nằm trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 1,98m2 nằm ngoài phạm vi từ 7-12m (ngoài Quyết định giao đất).  - Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	- Diện tích đất thu hồi đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (thửa số 44, tờ bản đồ số 66)	m2	23.10			-
	+ Phần diện tích nằm trong Quyết định giao đất, ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất (Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m2	21.12	18,142,000	100%	383,159,040
	+ Phần diện tích nằm ngoài Giấy chứng nhận quyền sở hữu đất, ngoài Quyết định giao đất, không có cơ sở lập phương án bồi thường	m2	1.98			-
	- Cánh cổng kết cấu khung thép, thanh hộp kích thước < 30 x 30 sơn chống gỉ (Số thứ tự 08, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	8.2	535,000	100%	4,365,600
	- Mái hiên: mái tôn khung sắt, nền láng gạch men kích thước 40 x 40 (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=432000+190000 nền gạch men)	m2	26.2	622,000	100%	16,308,840
	- Hàng rào kết cấu khung thép, thanh hộp kích thước < 30*30 sơn chống gỉ (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	20.3	621,000	100%	12,626,172

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Tường rào: kết cấu xây gạch trát vữa xi măng, bả matit, lăn sơn (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=752000-219000 sơn nước+312000 sơn, bả)	m2	20.4	845,000	100%	17,224,480
	- Trụ công: kết cấu bằng BTCT, xây gạch, trát VXM bả matit, lăn sơn(Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	1.5	3,014,000	100%	4,459,514
	- Hầm rút BTCT đk 1m, sau 3m (hộ gia đình tự kiểm kê, kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 45, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	ms	3.0	1,807,000	100%	5,421,000
	- Ống nước nhựa $\phi$ 114 mm (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	6.0	108,000	100%	648,000
	- Sân xi măng, nền bê tông sỏi đá (phía ngoài cổng) (nằm ngoài phạm trịch đo thu hồi đất, nằm trên phần đất nhà nước quản lý không lập phương án bồi thường)	m2	16.1			
	- Mái hiên: mái tôn khung sắt, nền láng gạch men kích thước 40*40 (ngoài phạm vi ảnh hưởng)	m2	16.4			
	- Tường rào: kết cấu xây gạch trát vữa xi măng, bả matit, lăn sơn (ngoài phạm vi ảnh hưởng) (hạng mục không ảnh hưởng bởi dự án, không lập phương án bồi thường)	m2	7.4			
	- Hàng rào kết cấu khung thép, thanh hộp kích thước < 30*30 sơn chống gỉ (ngoài PV ảnh hưởng) (hạng mục không ảnh hưởng bởi dự án, không lập phương án bồi thường)	m2	4.9			
	- Ống nước nhựa $\phi$ 27 mm (ngoài phạm vi ảnh hưởng) (hạng mục không ảnh hưởng bởi dự án, không lập phương án bồi thường)	md	7.0			
	- Chậu cảnh đk 60cm (Số thứ tự 01a1, Phụ Lục I Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	2.0	80,000	100%	160,000
	- Chậu cảnh đk 40cm (UBND tỉnh không ban hành đơn giá hỗ trợ đối với chậu cảnh đk $\leq$ 40cm, do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	Chậu	4.0			-
<b>15</b>	<b>Ngô Thị Lan (CCCD: 035161001235)</b>	<b>TỔ 3 phường Trường Chinh</b>				<b>574,209,202</b>
	Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất do UBND tỉnh giao đất cho ông Nguyễn Văn Đình năm 1993. ông Nguyễn Văn Đình chuyển nhượng cho ông Phạm Tiến Thành - bà Ngô Thị Lan vào năm 1993 Công trình xây dựng nằm trong phạm vi Giải phóng mặt bằng vào năm 2008.					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p><b>- Về đất:</b>  + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1993, sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người được cấp Quyết định giao đất trước đây.  Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với bà Ngô Thị Lan.  + Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2008, diện tích xây dựng công trình phục vụ mục đích ở là 27,4m2 nên xác định là đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính  + Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 27,4m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất.  - Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	- Diện tích đất thu hồi đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (thửa số 40, tờ bản đồ số 66) (Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m2	27.40	18,142,000	100%	497,090,800
	- Mái tôn khung sắt, dàn sắt 3 x 6 (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	36.6	432,000	100%	15,811,200
	- Hàng rào sắt khung sắt 3 x 6, song 2,5 x 5 (Số thứ tự 23, Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	35.0	621,000	100%	21,735,000
	- Tường xây gạch dày 15cm lãn sơn; trụ xây gạch 01 trụ (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	2.9	752,000	100%	2,180,800
	- Trụ cổng xây gạch lãn sơn lõi BTCT (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.5	3,014,000	100%	1,386,440
	- Tường bằng BTCT dày 20cm trát matit lãn sơn (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=752000-219000 sơn nước+312000sơn, bả)	m2	3.6	845,000	100%	3,042,000

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Công sắt khung sắt 4 x 8 song sắt 2 x 4 (Số thứ tự 07, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	8.1	669,000	100%	5,385,450
	- Sân gạch Block (Số thứ tự 56, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	30.6	199,000	100%	6,089,400
	- Sân bê tông lót đá 4*4 láng xi măng sỏi 1*2 (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	24.0	244,000	100%	5,856,000
	- Tường xây gạch dày 15cm, ốp trang trí đá tự nhiên (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)(=752000+250000 ốp đá-219000 sơn nước)	m2	10.4	783,000	100%	8,143,200
	- Hỗ trợ lắp đặt lại hệ thống nước sinh hoạt (hiện nay không có quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ. Do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	hệ thống	1.0			-
	- Hòn non bộ gắn với bề xây gạch ốp đá trang trí nền lát gạch men kích thước non bộ V=1,2 x 0,7 x 1,1; kích thước bề 1,7 x 1,1 x 0,2	m2	1.9			
	+ Hòn non bộ (Số thứ tự 62b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=553000+150000 lát gạch men)	m3	2.2	890,000	70%	1,398,012
	+ Bề xây gạch ốp đá trang trí, nền lát gạch men (Số thứ tự 63c, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=533000+150000 lát gạch men)	m2	1.9	683,000	100%	1,277,210
	- Trụ công xây gạch lặn sơn lõi BTCT lặn sơn 1 trụ (năm trong hàng rào) (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.2	3,014,000	100%	693,220
	- Tường rào sắt khung sắt 5 x 10, song 5 x 5 sơn chống gỉ (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	5.1	621,000	100%	3,148,470
	- Ống nước nhựa $\phi$ 114 mm (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	9.0	108,000	100%	972,000
<b>16</b>	<b>Lưu Thị Tâm (CCCD: 038165010289)</b>	<b>TỔ 3 phường Trường Chinh</b>				<b>436,444,260</b>
<p>Căn cứ phiếu lấy ý kiến khu dân cư và văn bản số 173/UBND-ĐĐ ngày 21/3/2022 của UBND phường Trường Chinh và Phụ lục 1 kết luận thanh tra số 06/KL-TTr, ngày 18/12/2023 của Thanh tra thành phố về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình trong phạm vi giải phóng mặt bằng dự án đường Trường Chinh: Nguồn gốc đất do UBND tỉnh giao đất cho ông Nguyễn Văn Thanh và ông Võ Quang Phước vào năm 1988, đến năm 2000 ông Phước và ông Thanh CN đất cho bà Lưu Thị Tâm đến năm 2004 bà Tâm được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, tài sản vật kiến trúc hộ gia đình xây dựng năm 2001.</p>						

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p><b>- Về đất:</b></p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1988 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 173/UBND- ĐĐ, ngày 21/3/2022. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây.</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với bà Lưu Thị Tâm.</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 2; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2001, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 25,3m2 nên xác định là đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 22,1m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Hộ gia đình phải nộp tiền sử dụng đất để được bồi thường Đối với Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, trong Quyết định giao đất (sau khi có văn bản của Chi cục thuế thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất sẽ thông báo cho hộ gia đình được biết và thực hiện)</b>					
	- Diện tích đất thu hồi đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (thửa số 33, tờ bản đồ số 66) (Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m2	22.10	18,142,000	100%	400,938,200
	- Sân mặt láng VXM 75, lót bê tông sỏi 4*6M50 dày 100mm (nằm ngoài TB thu hồi đất, không lập phương án bồi thường)	m2	16.8			-
	- Cánh cổng kết cấu khung thép; lướt B40(Số thứ tự 10, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	9.0	324,000	100%	2,925,720
	- Tường rào kết cấu trụ bằng gạch, lõi BTCT, tường xây gạch sơn nước(Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	10.9	1,037,000	100%	11,282,560
	- Mái vòm khung sắt, mái tôn, sân bê tông (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=432000+244000 sân bê tông)	m2	22.1	676,000	100%	14,926,080
	- Hàm rút buy BTCT đk 1m, sâu 2m (Số thứ tự 45, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	ms	2.0	1,807,000	100%	3,614,000
	- Hệ thống nước máy (không có đơn giá hỗ trợ)		1.0			-



Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Trụ cổng lõi BTCT, xây bằng gạch, tô bằng xi măng, sơn nước (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.3	3,014,000	100%	753,500
	- Ống nước nhựa φ27 mm (Số thứ tự 268, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 24/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	7.0	12,600	100%	88,200
	- Ống nước nhựa φ90 mm (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	7.0	108,000	100%	756,000
	- Có sảnh sê nô trên không ảnh hưởng khi thi công (không lập phương án bồi thường)	m2	5.76			-
	- Nền gạch men 300x300 (Số thứ tự 01, Phụ Lục III Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.00	190,000	100%	1,140,000
	- Cây xi đk <10cm (trồng mới) (Số thứ tự 58, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	20,000	100%	20,000
<b>17</b>	<b>Đặng Hiếu Trung (CCCD: 052071000528) - Võ Thị Năm (CCCD: 044172006302)</b>	<b>Tổ 3, phường Trường Chinh</b>			<b>463,903,666</b>	
	<p>- Nguồn gốc đất của ông Đặng Hiếu Trung, nguyên là của ông Trần Phước Mỹ được UBND tỉnh Kon Tum giao (01 lô đất) với mục đích xây dựng nhà ở theo Quyết định số 60/QĐ-UB ngày 07/5/1993. Đến năm 1994, ông Trần Phước Mỹ sang nhượng lô đất trên cho ông Đặng Hiếu Trung theo Giấy sang nhượng đất và hoa màu lập ngày 20/4/1994 (đã được UBND phường Thắng Lợi ký, đóng dấu xác nhận ngày 20/6/1994). Năm 2003, ông Đặng Hiếu Trung được UBND thị xã cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số 00193QSĐĐ ngày 02/6/2003. Sử dụng ổn định từ đó đến nay và không tranh chấp.</p> <p>- Phần diện tích nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận tại văn bản số 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024 có nguồn gốc là nhận chuyển nhượng từ người được cấp Quyết định giao đất, sử dụng ổn định và không tranh chấp.</p>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do được cấp đất tại công văn 731/UBND- ĐĐ, ngày 13/11/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây. Do đó, Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 . Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Đặng Hiếu Trung - bà Võ Thị Năm</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2011, diện tích xây dựng nhà ở, công trình phục vụ mục đích ở là 25m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 25m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 1,5 m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, ngoài Quyết định giao đất.</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Theo Văn bản số 25/CCT-VN, ngày 03/01/2025 của Chi cục thuế thành phố thì Số tiền sử dụng đất phải nộp để được bồi thường đối với phần Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, nằm trong Quyết định giao đất: 0 đồng.</b>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 45, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m2	25.00			-
	+ Diện tích đất ở ở nằm ngoài giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (Đất tiếp giáp với đường Trường Chinh đoạn từ Đường Trần Phú đến Nguyễn Viết Xuân)	m2	23.50	18,142,000	100%	426,337,000
	+ Phần diện tích đất thu hồi nằm ngoài Giấy chứng nhận, ngoài Quyết định giao đất, không lập phương án bồi thường	m2	1.50			
	- Cánh cổng khung sắt thanh hộp kích thước < 30*30 sơn chống gỉ (Vận dụng Số thứ tự 08, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.5	535,000	100%	3,482,850
	- Trụ cổng xây gạch lõi bê tông , trát VXM sơn nước (Vận dụng Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.6	3,014,000	100%	1,941,016
	- Mái tôn khung sắt, dàn sắt (Vận dụng Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	44.0	432,000	100%	19,008,000

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Sân xi măng M75 lót bê tông sỏi 4*6 M58 dày 10 cm (Vận dụng Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	52.5	244,000	100%	12,810,000
	- Ống nước nhựa φ 60mm (Số thứ tự 282, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 24/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	7.0	46,400	100%	324,800
<b>18</b>	<b>Kiều Duy Hưng (CCCD: 001063033903)- Nguyễn Thị Kích (CCCD: 001166038711)</b>	<b>Tổ 1, phường Trường Chinh</b>			<b>544,636,830</b>	
	- Căn cứ văn bản số 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình ông Kiều Duy Hưng: Được Tư lệnh Quân đoàn 3 giao đất với mục đích làm nhà ở tại Quyết định số 05/QĐ ngày 15 tháng 8 năm 1992 cho Ông Kiều Duy Hưng, đến ngày 26/02/2020 được UBND thành phố Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH08047. Sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp.					
	<p>- Về đất:</p> <p>+ Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do được cấp đất tại công văn 731/UBND- ĐĐ, ngày 13/11/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do có Quyết định giao đất trước đây. Do đó, Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101 .</p> <p>Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Kiều Duy Hưng</p> <p>+ Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 1997, diện tích xây dựng nhà ở, công trình phục vụ mục đích ở là 20,7m2. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.</p> <p>+ Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là: 7,6m2 nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất; 20,7m2 nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất).</p> <p>- Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	<b>Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 3, tờ bản đồ số 68). Trong đó</b>	<b>m2</b>	<b>28.30</b>			<b>-</b>
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m2	7.60	17,106,000	100%	130,005,600
	+ Phần diện tích đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m2	20.70	17,106,000	100%	354,094,200
	<b>- Theo Văn bản số 25/CCT-VN, ngày 03/01/2025 của Chi cục thuế thành phố thì Số tiền sử dụng đất phải nộp để được bồi thường đối với phần Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, nằm trong Quyết định giao đất: 74.437.200 đồng.</b>					

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Công khung thép hộp, thanh thép hộp >30x30, sơn chống gỉ (Số thứ tự 07, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.5	669,000	100%	4,335,120
	- Sân bê tông sỏi 1x2 M150, dày 70mm, lót bê tông sỏi 4x6 M50 dày 10cm (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	62.7	244,000	100%	15,303,680
	- Trụ công xây gạch, vữa xi măng, quét vôi, V=0,3x0,3x2 (3 trụ) (Số thứ tự 18, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.5	1,962,000	100%	1,059,480
	- Tường rào kết cấu BTCT (lam bê tông), xây gạch quét vôi dài 2,3m, cao 2,1m (Số thứ tự 24, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	4.8	728,000	100%	3,516,240
	- Tường rào xây gạch không trát vữa dài 15m, cao 1m (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=752000-120000 không tô-219000 không sơn nước)	m2	15.0	413,000	100%	6,195,000
	- Mái tôn khung sắt, dàn sắt S=7,8mx5,6m (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	43.7	432,000	100%	18,869,760
	- Tường tôn dài 7,5m cao 2,5m (Số thứ tự 28, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	18.8	345,000	100%	6,468,750
	- Tường rào khung thép hộp thanh thép hộp <30x30, sơn chống gỉ dài 2,5m cao 2,4m (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.0	621,000	100%	3,726,000
	- Ống nước nhựa $\phi$ 27 dài 10m (Số thứ tự 268, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 24/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	10.0	12,600	100%	126,000
	- Bể bê tông V=1x1x0,2 (Vận dụng số thứ tự 38a, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.2	1,235,000	100%	247,000
	- Xi cảnh $\phi$ 10cm (trồng mới) (Số thứ tự 58, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Cây	1.0	20,000	100%	20,000
	- Chậu cảnh $\phi$ > 40cm (Số thứ tự 01a1, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	3.0	80,000	100%	240,000
	- Chậu cảnh $\phi$ > 1m (Số thứ tự 01a1, Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	1.0	430,000	100%	430,000
<b>19</b>	<b>Nguyễn Văn Túc (CCCD: 019059000829) - Tạ Thị Mộc (vợ)(CCCD: 019157004544)</b>	<b>Tổ dân phố 4, phường Trường Chinh</b>			<b>870,063,215</b>	

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	<p>- Căn cứ văn bản số 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024 của UBND phường Trường Chinh về việc xác nhận thông tin nguồn gốc đất và tài sản trên đất của hộ gia đình ông Nguyễn Văn Túc được Tư lệnh quân Đoàn 3 giao đất với mục đích xây dựng nhà ở tại Quyết định số 05/QĐ ngày 15/8/1992. Năm 2013, ông Nguyễn Văn Túc được UBND thành phố cấp Giấy CNQSD đất số BK 255381 ngày 18/6/2013. Sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp.</p>					
	<p>- Về đất:  + Đối với phần diện tích đất phạm vi từ 7-12m chưa được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, hộ gia đình nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất năm 1992 và sử dụng ổn định không tranh chấp, được UBND phường Trường Chinh xác nhận có nguồn gốc đất do nhận chuyển nhượng tại Công văn 731/UBND-ĐĐ ngày 13/11/2024. Phần diện tích tăng thêm so với Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đã được cấp là do nhận chuyển nhượng từ người có Quyết định giao đất trước đây.  Căn cứ theo điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định 101. Trường hợp thửa đất gốc (thửa đất chưa có diện tích tăng thêm) có giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 137 của Luật Đất đai có nguồn gốc là tăng thêm do nhận chuyển nhượng từ người được giao đất đề nghị UBND Thành phố xem xét công nhận quyền sử dụng đất diện tích nêu trên đối với ông Nguyễn Văn Túc  + Về loại đất: Căn cứ Điểm a, khoản 1; Khoản 4 Điều 141 Luật đất đai, với mốc thời xây nhà năm 2018, diện tích, công trình phục vụ mục đích ở là 24,7m<sup>2</sup>. Đồng thời, Theo Điều 10 Nghị định số 88/2024/NĐ-CP, ngày 15/7/2024, nên lập phương án bồi thường bằng đất ở. Tuy nhiên, phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ tài chính.  + Về diện tích đất: Căn cứ Khoản 6, Điều 135 Luật đất đai; Căn cứ vào trích đo hiện trạng thực tế và bản đồ đo đạc thể hiện phạm vi cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất do Chủ đầu tư - Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp, nên xác định diện tích xác định là 24,7m<sup>2</sup> nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong phạm vi từ 7-12m (trong Quyết định giao đất); 18,6m<sup>2</sup> trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất.  - Về tài sản có trên đất: Căn cứ Điều 102 Luật đất đai năm 2024 Bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất. Trên cơ sở xác định của UBND phường Trường Chinh tại văn bản số 767/CV-UBND, ngày 26/7/2021 và Văn bản số 370/QLĐT-TH, ngày 12/5/2022 của phòng Quản lý đô thị thành phố về việc các hộ gia đình trên tuyến không có trường hợp nào được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và bị xử lý vi phạm hành chính về xây dựng tại đường Trường Chinh. Do đó, đủ điều kiện lập phương án bồi thường về tài sản.</p>					
	Tổng diện tích đất thu hồi (thửa số 22, tờ bản đồ số 66). Trong đó:	m <sup>2</sup>	43.30			
	+ Phần diện tích đất ở nằm trong Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất	m <sup>2</sup>	18.60	18,142,000	100%	337,441,200
	+ Phần diện tích đất ở nằm ngoài Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, trong Quyết định giao đất (phải nộp tiền sử dụng đất)	m <sup>2</sup>	24.70	18,142,000	100%	448,107,400
	<p><b>- Theo Văn bản số 25/CCT-VN, ngày 03/01/2025 của Chi cục thuế thành phố thì Số tiền sử dụng đất phải nộp để được bồi thường đối với phần Diện tích đất nằm ngoài Giấy chứng nhận, nằm trong Quyết định giao đất: 13.664.800 đồng.</b></p>					
	- Tường xây gạch bả matit lãn sơn dày 15cm; (Số thứ tự 21, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum) (=752000-219000 lãn sơn+312000 sơn, bả matit)	m <sup>2</sup>	25.0	845,000	100%	21,091,200
	- Công sắt khung 5 x 10, song 2,5 x 5 sơn chống gỉ; (Số thứ tự 07, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	8.5	669,000	100%	5,686,500
	- Mái tôn khung sắt, trụ sắt vuông 5 x 5, dàn 5 x 10; (Số thứ tự 01, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m <sup>2</sup>	53.3	432,000	100%	23,025,600

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Tường rào sắt khung sắt 3 x 3 song 1 x 1 (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	8.0	621,000	100%	4,980,420
	- Mái công BTCT bả matit dày 12cm (Số thứ tự 16, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	8.6	1,006,000	100%	8,611,360
	- Sân gạch bát tràng; (Số thứ tự 56, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	41.6	199,000	100%	8,278,400
	- Trụ công đồ BTCT ốp đá Granit, V =0,45 x 0,45 x 2,6 x 2 trụ (Số thứ tự 17, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	1.1	3,014,000	100%	3,173,742
	- Sân bê tông lót đá 4 x 6 mặt láng xi măng sỏi 1 x 2 dày 10cm; (Theo biên bản làm việc ngày 20/7/2022: Sân bê tông nằm ngoài giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, ngoài trích đo thu hồi, liên ngành không xem xét và bồi thường)	m2	37.1			
	- Tường rào sắt khung 5 x 10 song 2,5 x 5; (Số thứ tự 23, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	2.9	621,000	100%	1,788,480
	- Hàm rút xây gạch nắp bê tông S =2 x 2 x 1,5 (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 43, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	6.0	299,000	100%	1,794,000
	- Hòn non bộ lắp dựng trên bề bê tông cốt thép đúc sẵn (Vận dụng số thứ tự 62b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m3	0.8	890,000	70%	479,710
	- Bề bê tông cốt thép đúc sẵn (Vận dụng số thứ tự 63a, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	0.8	964,000	100%	742,280
	- Ống nước nhựa $\phi$ 114 mm dài 9m (kiểm tra trước khi chi trả) (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	9.0	108,000	100%	972,000
	- Ống nước nhựa $\phi$ 90 mm dài 9m (Số thứ tự 65b, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	md	9.0	108,000	100%	972,000
	- Giàn sắt vuông 2 x 2 (Vận dụng Số thứ tự 68, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	2.0	14,000	100%	28,000
	- Chậu cảnh đk 70cm (Số thứ tự 01a1 Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	4.0	150,000	100%	600,000
	- Chậu cảnh đk 50cm (Số thứ tự 01a1 Phụ Lục II Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	Chậu	7.0	80,000	100%	560,000

Số thứ tự	TÊN CHỦ HỘ VÀ NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	TỶ LỆ	THÀNH TIỀN
	- Chậu cảnh đk 40cm (UBND tỉnh không ban hành đơn giá hỗ trợ đối với chậu cảnh đk ≤40cm, do đó không có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ)	Chậu	6.0			
	- Gừng phát triển (Số thứ tự 28a Phụ Lục I Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND Ngày 20/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	0.96	7,420	100%	7,123
	<b>* Các hạng mục bổ sung tại biên bản làm việc ngày 20/7/2022</b>					
	- Ống nước nhựa φ 27 mm dài 9m (Số thứ tự 268, thông báo số 91/TB-SXD, ngày 24/10/2024 của Sở Xây Dựng tỉnh Kon Tum)	md	9.0	12,600	100%	113,400
	- Sân đường, lớp mặt đá 1 x 2, lót bê tông đá 4 x 6, dày 10cm (Số thứ tự 53, Phụ Lục IV Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND Ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)	m2	6.6	244,000	100%	1,610,400
<b>Tổng cộng</b>						<b>14,592,088,634</b>